



Mục lục LSD - Summary Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản  
Việt Nam (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận  
chính trị)  
Lịch sử Đảng (University of Science - VNUHCM)



Scan to open on Studocu

**MỤC LỤC**

**CHƯƠNG 1: ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI VÀ LÃNH ĐẠO  
GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945)** (tr.35)

**I. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/1930)**

**1. Bối cảnh lịch sử:**

- a) Tình hình thế giới (tr.36)
- b) Tình hình Việt Nam và các phong trào yêu nước trước khi có Đảng (tr.38)
  - Chế độ áp bức về văn hóa – xã hội; về chính trị + sự phân hóa giai cấp. (tr.40)
  - Các phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam trước khi có Đảng. (tr.44)
  - Phong trào Cần Vương, phong trào nông dân Yên Thế. (tr.44,45)
  - Xu hướng bạo động của Phan Bội Châu. (tr.45)
  - Xu hướng cải cách của Phan Châu Trinh (“khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh”) (tr.46)
  - Phong trào của tổ chức Việt Nam Quốc dân Đảng (“không thành công thì thành nhân”) (tr.47)

**2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng** (tr.49)

- Chuẩn bị về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho sự ra đời của Đảng. (tr.52)
- Chuẩn bị về tổ chức (tr.55)
- a) Hội nghị thành lập ĐCSVN (tr.61)
- b) Nội dung bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên (tr.64)

**3. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng**

- a) Các tổ chức cộng sản ra đời (tr.58)
- b) Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (tr.61)
- c) Nội dung Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tr.64)

**4. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam** (tr.68)

**II. Lãnh đạo quá trình đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)** (tr.71)

**1. Phong trào cách mạng 1930 – 1931 và khôi phục phong trào 1932 – 1935**

- a) Phong trào cách mạng 1930 – 1931 và Luận cương chính trị tháng 10/1930 (Pháp tăng cường bóc lột; bãi công, đấu tranh; chính quyền Xô Viết) (tr 71-75)
- b) Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 10/1930 (tr.75)

- c) Cuộc đấu tranh khôi phục tổ chức và phong trào cách mạng, Đại hội Đảng lần thứ I (tháng 3/1935) (tìm hình thức đấu tranh) (tr.78)

**2. Phong trào dân chủ 1936 -1939** (tr.83)

- a) Điều kiện lịch sử và chủ trương của Đảng (tr.83)
- b) Phong trào đấu tranh đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình (tr.87)

**3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939 -1945** (tr.92)

- a) Bối cảnh lịch sử và chủ trương chiến lược mới của Đảng (tr.92)
- b) Phong trào chống Pháp – Nhật, đẩy mạnh chuẩn bị lực lượng cho cuộc khởi nghĩa vũ trang (tr. 98)
- c) Cao trào kháng Nhật cứu nước (tr.104)
- d) Tổng khởi nghĩa giành chính quyền (tr.109)

**4. Tính chất, ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của Cách Mạng Tháng Tám năm 1945**

- a) Tính chất (tr.119)
- b) Ý nghĩa (tr.121)
- c) Bài học kinh nghiệm (tr.123)

**CHƯƠNG 2: ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG NGOẠI XÂM, HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1945 – 1975)** (tr.127)

**I. Lãnh đạo xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 -1954)**

**1.Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945 – 1946** (tr.128)

- a) Tình hình Việt Nam sau Cách Mạng Tháng Tám năm 1945 (tr.128)
- **Câu hỏi:** Tại sao nói nước ta rơi vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” (tr.129)
- b) Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng (tr.131)
- Ngoại giao Tàu Tưởng; Pháp (tr.132)
  - Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc: chống giặc đói, giặc dốt (tr.132,133)
- c) Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ (tr.136)

**2. Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện (1946 – 1950)** (tr.145)

- a) Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng (tr.145)

- Nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp (149- 151)
- **Câu hỏi:** Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng 149
- Ý nghĩa lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến 151

b) Tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến (1947 – 1950) (tr.152)

### **3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi (1951 – 1954)** (tr.160)

a) Đại hội đại biểu lần thứ II và Chính cương của Đảng (2/1951) (tr.160)

- **Câu hỏi:** Phân tích nội dung của Chính cương Đảng Lao động Việt Nam 162

b) Đẩy mạnh phát triển cuộc kháng chiến về mọi mặt (tr.165)

c) Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến (tr.168)

### **4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ** (tr.175)

a) Ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến 175

b) Kinh nghiệm của Đảng về lãnh đạo kháng chiến 176

## **II. Lãnh đạo xây dựng CNXH ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954 – 1975)** (tr.180)

### **1. Sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng hai miền Nam – Bắc (1954 – 1965) (hội nghị lần thứ 7(3/1955), lần thứ tám (8/1955); hiệp định Giơnevơ)** (tr.180)

a) Khôi phục kte, cải tạo XHCN ở miền Bắc, chuyển CM miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công 180

b) Xây dựng CNXH ở miền Bắc, phát triển thế tiến công của CM miền Nam (1961-1965) 193

- **Câu hỏi:** Nghị quyết ĐH III T9/1960 193

### **2. Lãnh đạo cách mạng cả nước (1965 – 1975)** (tr.205)

a) Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Đảng 205

- **Câu hỏi:** Nội dung của Hội nghị lần thứ 11 (3/1965) & Hội nghị lần thứ 12 (12/1965) hoặc phân tích quyết tâm đánh Mỹ, thắng Mỹ 206

b) Xây dựng hậu phương, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc; giữ vững thế chiến lược tiến công, đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ (1965-1968) 209

c) Khôi phục kinh tế, bảo vệ miền Bắc, đẩy mạnh cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc (1969-1975) 220

- Cuộc tổng tiến công mùa xuân năm 1975 (tr.231)

**3. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1954 – 1975** (tr.233)

**CHƯƠNG 3: ĐẢNG LÃNH ĐẠO CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CNXH VÀ TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1975 ĐẾN NAY)** (tr.237)

**I. Lãnh đạo cả nước xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ Quốc (1975 – 1986)** (tr.238)

**1. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975 – 1981** (tr.238)

a) Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước 238

b) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng & quá trình xây dựng CNXH & bảo vệ TQ 242

- **Câu hỏi:** Phân tích 3 đặc điểm lớn của CMVN (trong NQ ĐH\_IV) 243

- **Câu hỏi:** Đường lối chung của CMXHCN trong giai đoạn mới của nước ta 244

**2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982 – 1986** (tr.251)

a) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng & quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội (tr.251)

b) Các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế (tr.255)

**II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986 – đến nay)** (tr.260)

**1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội 1986 – 1996** (tr.260)

a) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng và thực hiện đường lối đổi mới toàn diện (tr.260)

b) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII và Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (tr.272)

- **Câu hỏi:** Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH được Đại hội VII thông qua (Cương lĩnh 1991) 272

c) Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng (tr.282)

**2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1996 – đến nay)** (tr.285)

a) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII và bước đầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa (tr.285)

- **Câu hỏi:** Quan điểm của Đảng về CNH trong thời kỳ mới 287

- **Câu hỏi:** Tại sao nói con người đóng vai trò quan trọng trong quá trình CNH 287

- **Câu hỏi:** NQ số 03-NQ/TW ngày 16/7/1998 về xây dựng & phát triển nền văn hóa VN tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc 294
- b) Đại hội đại biểu toàn quốc lần IX, tiếp tục thực hiện CNH, HDH 296
- c) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng & quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội 310
  - **Câu hỏi** Nghị quyết số 09/TW ngày 9/2/2007 về Chiến lược biển VN đến năm 2020 315
  - **Câu hỏi:** Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 30/1/2008 về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN 316
  - Phân tích vai trò rường cột nước nhà của thanh niên (**Nghị quyết số 25-NQ/TW 25/7/2008**) 326
- d) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng bổ sung, phát triển Cương lĩnh 1991 (tr.335)
  - Nội dung Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) (tr.336)
  - Những phương hướng lớn về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại (tr.341)
  - Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc (tr.342)
  - Chiến lược phát triển kinh tế - Xã hội 2011 – 2020 (tr.348)
  - Hội nghị Trung ương 6 khóa XI (tr.353)
  - Hội nghị Trung ương 4 khóa XI + Nghị quyết số 12 – NQ/TW (tr.354)
  - Hội nghị Trung ương 7 khóa XI + Nghị quyết số 25 – NQ/TW (tr.356)
- d) Đại hội đại biểu toàn quốc lần XII đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, tích cực, chủ động hội nhập quốc tế (tr.367)
  - Sáu nhiệm vụ trọng tâm (tr.370)
  - Một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền KT (tr.372)
  - Về phát triển KT tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền KT thị trường định hướng XHCN (tr.378)
- e) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phấn đấu đến giữa TK XXI, nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng XHCN (tr.386)
  - Đại hội XIII đã xác định quan điểm chỉ đạo trong thời kỳ mới 388
  - Đại hội XIII nêu 6 nvu trọng tâm 390
  - Ba đột phá chiến lược 392

<b><u>3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới</u></b>	(tr.394)
a) Thành tựu	394
b) Hạn chế	402
c) Những hạn chế, khuyết điểm trên đây có cả nguyên nhân khách quan & nguyên nhân chủ quan, trong đó có nguyên nhân chủ quan chủ yếu	403
d) Một số bài học kinh nghiệm	404